

UBND XÃ TỊNH KHÊ

BIỂU RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2025 của UBND xã Tịnh Khê)

I. THÔNG TIN CHUNG	
1. Tên TTHC (+ Mã số hồ sơ trên CSDLQG về TTHC)	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc (1.004859)
2. Lĩnh vực	Hộ tịch
3. Văn bản quy định về TTHC	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;

- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;

- Thông tư số 04/2024/TT-BTP ngày 06/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch và Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.

- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

	- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.																																								
4. Cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát	UBND xã Tịnh Khê																																								
II. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH																																									
1. Mục tiêu cụ thể của TTHC là gì?	a) Đối với quản lý nhà nước: Mục tiêu a.1: Bảo đảm tính pháp lý, chính xác, đồng bộ và minh bạch của thông tin hộ tịch của công dân trong hệ thống quản lý dân cư. Mục tiêu a.2: cá nhân được xác định đúng thành phần dân tộc phù hợp với nguồn gốc, truyền thống gia đình và quy định pháp luật. b) Đối với quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức: Mục tiêu b.1: bảo đảm công bằng, minh bạch và hợp pháp trong việc xác lập, thực hiện và bảo vệ quyền, nghĩa vụ dân sự, hành chính, và pháp lý của cá nhân và tổ chức. Mục tiêu b.2:																																								
2. Trong quá trình thực hiện mục tiêu của TTHC có sự thay đổi hoặc không được đáp ứng?	a) Có thay đổi hay không? <table> <tr> <td>- Mục tiêu a.1:</td> <td>Có</td> <td>☐</td> <td>Không</td> <td>☒</td> </tr> <tr> <td>- Mục tiêu a.2:</td> <td>Có</td> <td>☐</td> <td>Không</td> <td>☒</td> </tr> <tr> <td>- Mục tiêu b.1:</td> <td>Có</td> <td>☐</td> <td>Không</td> <td>☒</td> </tr> <tr> <td>- Mục tiêu b.2:</td> <td>Có</td> <td>☐</td> <td>Không</td> <td>☒</td> </tr> </table> b) Có được đáp ứng hay không? <table> <tr> <td>- Mục tiêu a.1:</td> <td>Có</td> <td>☒</td> <td>Không</td> <td>☐</td> </tr> <tr> <td>- Mục tiêu a.2:</td> <td>Có</td> <td>☒</td> <td>Không</td> <td>☐</td> </tr> <tr> <td>- Mục tiêu b.1:</td> <td>Có</td> <td>☒</td> <td>Không</td> <td>☐</td> </tr> <tr> <td>- Mục tiêu b.2:</td> <td>Có</td> <td>☒</td> <td>Không</td> <td>☐</td> </tr> </table>	- Mục tiêu a.1:	Có	☐	Không	☒	- Mục tiêu a.2:	Có	☐	Không	☒	- Mục tiêu b.1:	Có	☐	Không	☒	- Mục tiêu b.2:	Có	☐	Không	☒	- Mục tiêu a.1:	Có	☒	Không	☐	- Mục tiêu a.2:	Có	☒	Không	☐	- Mục tiêu b.1:	Có	☒	Không	☐	- Mục tiêu b.2:	Có	☒	Không	☐
- Mục tiêu a.1:	Có	☐	Không	☒																																					
- Mục tiêu a.2:	Có	☐	Không	☒																																					
- Mục tiêu b.1:	Có	☐	Không	☒																																					
- Mục tiêu b.2:	Có	☐	Không	☒																																					
- Mục tiêu a.1:	Có	☒	Không	☐																																					
- Mục tiêu a.2:	Có	☒	Không	☐																																					
- Mục tiêu b.1:	Có	☒	Không	☐																																					
- Mục tiêu b.2:	Có	☒	Không	☐																																					

3. Biện pháp nào có thể được áp dụng khi mục tiêu của TTHC thay đổi hoặc không được đáp ứng?	a) Duy trì TTHC: ☒ Lý do: Là cơ sở xác lập nhân thân, quyền và nghĩa vụ pháp lý của cá nhân. Nếu không duy trì thủ tục để điều chỉnh, cải chính thì những sai sót về họ tên, ngày sinh, giới tính, dân tộc... sẽ dẫn đến: Thông tin không khớp giữa các loại giấy tờ, khó khăn trong quá trình thực hiện các giao dịch hành chính, dân sự, pháp lý. b) Bãi bỏ TTHC: ☐ Lý do: c) Thay thế TTHC: ☐ Lý do: d) Sửa đổi, bổ sung TTHC: ☐ e) Áp dụng biện pháp khác (không phải TTHC): ☐ Lý do:
4. Biện pháp được lựa chọn có dẫn đến sự thay đổi đối với các TTHC khác có liên quan?	Có ☐ Không ☒
III. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA CÁC BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, thống nhất và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐
b) Có được quy định hợp lý	Có ☒ Không ☐

giữa các bước không?	
3. Cách thức thực hiện	
Có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐
4. Hồ sơ	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về tên, quy cách, số lượng của từng thành phần hồ sơ; nội dung thông tin của từng thành phần hồ sơ phục vụ cho xem xét, giải quyết TTHC; đã loại trừ hồ sơ trùng lặp hoặc đã được lưu trữ, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hay không?	Có ☒ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
b) Có được quy định rõ ràng và phù hợp về số lượng không?	Có ☒ Không ☐
5. Thời hạn giải quyết	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐
Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ	Có ☒ Không ☐

quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	
6. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể không?	Có ☒ Không ☐
b) Có thể ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☒ Không ☐
7. Đối tượng thực hiện	
a) Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng tuân thủ không?	Có ☐ Không ☒ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là CÓ):
b) Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?	Có ☐ Không ☒
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác không?	- Phí: Có ☒ Không ☐ - Lệ phí: Có ☒ Không ☐ - Chi phí khác: Có ☒ Không ☐
b) Quy định về phí và mức phí có hợp lý, hợp pháp không?	- Về phí: Có ☒ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): - Về mức phí: Có ☒ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
c) Quy định về lệ phí và mức	- Về lệ phí: Có ☒ Không ☐

lệ phí có hợp lý, hợp pháp không?	- Về mức lệ phí: Có ☒ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
d) Quy định về chi phí khác có hợp lý, hợp pháp không?	- Về chi phí khác: Có ☒ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): - Về mức chi phí khác: Có ☒ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
đ) Cách thức nộp phí, lệ phí có hợp lý không?	Có ☒ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
9. Mẫu đơn, tờ khai	
Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐
Mẫu đơn, tờ khai 1: TỜ KHAI ĐĂNG KÝ VIỆC THAY ĐỔI, CẢI CHÍNH, BỔ SUNG THÔNG TIN HỘ TỊCH, XÁC ĐỊNH LẠI DÂN TỘC	
a) Nội dung thông tin	Kính gửi: ⁽¹⁾ Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu: Ngày, tháng, năm sinh: Nơi cư trú: ⁽²⁾ Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾ Quan hệ với người được thay đổi, cải chính, xác định lại dân tộc, bổ sung thông tin hộ tịch:

	 Đề nghị cơ quan đăng ký việc ⁽⁴⁾ cho người có tên dưới đây: Họ, chữ đệm, tên: Ngày, tháng, năm sinh: Giới tính: ⁽²⁾.....Dân tộc: ⁽²⁾.....Quốc tịch: ⁽²⁾..... Nơi cư trú: ⁽²⁾..... Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾ Đã đăng ký ⁽⁵⁾ tại..... ngày..... tháng năm số: Quyền số:..... Nội dung: ⁽⁶⁾ Lý do: 3. Cam đoan: Cần thiết: Có ☒ Không ☐; Hợp lý: Có ☒ Không ☐; Hợp pháp: Có ☒ Không ☐ (i) Lý do: Để thu thập đầy đủ và xác minh tính chính xác của thông tin để phục vụ cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết thủ tục hành chính (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
b) Yêu cầu xác nhận (nếu có)	Cần thiết: Có ☐ Không ☒; Hợp lý: Có ☐ Không ☐; Hợp pháp: Có ☐ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ: (i) Lý do: Thông tin cá nhân đã được tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia vào kiểm tra danh tính số để biết thông tin nên không cần yêu cầu xác nhận. (ii) Phương án xử lý:

c) Ngôn ngữ	Cần thiết: Có ☒ Không ☐ ; Hợp lý: Có ☐ Không ☐ ; Hợp pháp: Có ☐ Không ☐		
10. Yêu cầu, điều kiện			
TTHC này có quy định về yêu cầu, điều kiện không?		Có ☒ Không ☐ (i) Lý do: Đảm bảo tính chính xác và pháp lý của thông tin hồ tịch. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công dân. (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):	
11. Kết quả thực hiện			
a) Có được quy định về thời hạn có hiệu lực không?	Có ☐ Không ☒ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):		
b) Quy định thời hạn có giá trị hiệu lực có hợp lý, hợp pháp không?	Hợp lý: Có ☒ Không ☐ ; Hợp pháp: Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):		
c) Quy định phạm vi có giá trị hiệu lực hợp lý, hợp pháp không?	Hợp lý: Có ☒ Không ☐ ; Hợp pháp: Có ☒ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):		
12. Văn bản cần sửa đổi, bổ sung (Đề nghị nêu rõ tên loại; số, ký hiệu; ngày, tháng, năm; điều, khoản, điểm quy định)			
a) Luật ☐			
b) Pháp lệnh ☐			
c) Nghị định ☐			
d) Quyết định của TTCP ☐			
đ) Thông tư/ Thông tư liên tịch ☐			

e) Quyết định của Bộ trưởng	☐	
g) Văn bản khác	☐	
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ		
Họ và tên người điền: Lê Thanh Ngân		
Điện thoại cố định: ; Di động: 0965336224; Email: ltngan-tinhkhe@quangngai.gov.vn		
